

Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Mê, ngày 08 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P; Sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn HS I, xã LN, huyện BM, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bị đơn: Anh Đỗ Tiến B; Sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn HS I, xã LN, huyện BM, tỉnh Hà Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và Anh Đỗ Tiến B thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và Anh Đỗ Tiến B thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và Anh Đỗ Tiến B thỏa thuận.

Giao cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Đỗ Bình A, sinh ngày 27/8/2015, anh Đỗ Tiến B có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Đỗ Bình A mỗi tháng 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), chị Nguyễn Thị P là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng hằng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu Đỗ Bình A đủ 18 tuổi.

Anh Đỗ Tiến B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng không có:* Không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng chị Nguyễn Thị P đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM theo biên lai số 07081 ngày 18/3/2019.

Anh Đỗ Tiến B không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện;
- UBND thị trấn YP;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Công